

Số: /KH-UBND

Yết Kiêu, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và
xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025
trên địa bàn xã Yết Kiêu**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg*); Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo (sau đây gọi tắt là *Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTBXH*); Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là *Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH*); Văn bản số 24/VBHM-BNNMT về việc hợp nhất Thông tư số 13/2025/TT- BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo và Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH.

Căn cứ Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân

dân xã Yết Kiêu xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội.

- Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được hưởng các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, minh bạch; đúng, đủ quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH; bảo đảm dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân; đảm bảo thời gian và hệ thống mẫu, biểu báo cáo theo quy định.

- Tăng cường công tác chỉ đạo của Cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện rà soát. Việc rà soát phải được thực hiện từ thôn, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng thôn.

- Lực lượng rà soát viên là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo để kết nối với cơ sở dữ liệu về dân cư. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Việc xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình phải đảm bảo về quy trình, xác định đúng đối tượng.

3. Phạm vi và đối tượng thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn xã Yết Kiêu.
- Đối tượng thực hiện rà soát: Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.

Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình gồm:

(1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã đang quản lý tại thời điểm rà soát;

(2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông nghiệp có mức sống trung bình.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2025 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2026

Căn cứ chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025.

Quy trình thực hiện: Theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH.

2. Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

3. Phúc tra kết quả rà soát

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của xã, Ban Chỉ đạo cấp trên tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát ở những địa bàn theo quy định.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

1. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Rà soát định kỳ hàng năm: Thực hiện từ ngày 01/9/2025 đến hết ngày 14/12/2025.
- Rà soát thường xuyên hàng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hàng tháng.

2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình: Thực

hiện từ ngày 15 hàng tháng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành được bố trí trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 20/10/2025: Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo; tổ chức tuyên truyền việc rà soát bằng nhiều hình thức: trên các phương tiện thông tin đại chúng..., cử cán bộ và rà soát viên tham gia tập huấn nghiệp vụ rà soát.

2. Từ ngày 21/10/2025 đến ngày 30/11/2025

- Các thôn tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Các thôn tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trước ngày 09/11/2025; báo cáo chính thức kết quả rà soát trước ngày 24/11/2025 về Ủy ban nhân dân xã.

- Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trước ngày 10/11/2025; báo cáo chính thức kết quả rà soát trước ngày 25/11/2025 về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo về Ban Chỉ đạo thành phố.

- Ban chỉ đạo cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại một số thôn trong khoảng thời gian từ 10/11/2025 đến 30/11/2025.

3. Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 10/12/2025

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, lập và xác nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo; hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Từ ngày 11/12/2025 đến ngày 20/12/2025

Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu thập cơ sở dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để theo dõi, quản lý và báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp) trước ngày 20/12/2025.

(Tiến độ thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 có thể thay đổi theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế (cơ quan thường trực ban chỉ đạo).

Chủ trì, phối hợp với thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan có liên quan và các thôn thực hiện:

- Tham mưu Thành lập Ban chỉ đạo, Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã.
- Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Yết Kiêu.
- Lập danh sách, tham gia tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ nông nghiệp, có mức sống trung bình trên địa bàn.
- Hướng dẫn các Thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; tổ chức họp các thành phần tham gia rà soát ở thôn về quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.
- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các Thôn thực hiện công tác rà soát. Tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, báo cáo kết quả rà soát định kỳ hộ nghèo, hộ cận nghèo cho Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cuối năm 2025.
- Tham mưu ban hành quyết định công nhận danh sách cụ thể chủ hộ, thành viên của hộ nghèo, hộ phát sinh nghèo, hộ cận nghèo, hộ phát sinh cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình.
- Thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân, nhà văn hóa các thôn và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.
- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi có hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.
- Hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí phục vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình và thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động, nghiêm túc phối

hợp với Phòng Kinh tế xã và các ngành có liên quan kịp thời theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các Thôn được phân công phụ trách triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng và đúng đối tượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, khách quan, dân chủ trong công tác bình xét các hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình tại địa phương.

3. Trưởng thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp các hội đoàn thể ở thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa công tác điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn đến với nhân dân trên địa bàn thôn.

- Tham gia các lớp tập huấn rà soát hộ nghèo, cận nghèo; Tiến hành triển khai rà soát, điều tra đảm bảo thời gian, đúng đối tượng theo quy định.

- Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; hợp rà soát hộ nghèo, cận nghèo; tổ chức họp dân và tổng hợp, lập danh sách các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trên địa bàn, sau khi có kết quả rà soát chính thức. Gửi về Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo xã (qua Phòng Kinh tế xã) trước ngày 09/11/2025.

4. Phòng Văn hoá xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng kinh tế xã hướng dẫn các thôn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành y tế.

5. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông

Phối hợp với Phòng kinh tế và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã; hướng dẫn người dân kê khai trung thực, tham gia bình xét công khai, minh bạch tại cộng đồng.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã tham gia Tổ rà soát cấp xã; phối hợp với chính quyền cơ sở nắm tình hình các hộ

có nguy cơ nghèo, tái nghèo để phản ánh kịp thời. Giám sát quy trình rà soát, niêm yết công khai danh sách.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn xã Yết Kiêu theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025. Căn cứ Kế hoạch này đề nghị các đơn vị chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND xã ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các thành viên BCD;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Trung tâm VH,TT&TT;
- Lưu: VT, KT.

(Đề báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thu